TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:76/2018/HS- ST
Ngày: 23-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hoài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành
2. Ông Nguyễn Văn Thẩm

- ***Thư ký phiên toà***: Bà **Phạm Thị Thu** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23-11-2018, tại trụ sở nhà văn hóa thôn Xuân An, xã Thanh Khê, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2018/HSST ngày 02-11-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2018/HSST-QĐ ngày 09-11-2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1985, tại thôn C, xã T, huyện T, tỉnh H;

Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; Có vợ là Bùi Thị D, sinh năm 1992; Có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-9-2018, tạm giam từ ngày 21-9-2018 đến nay tại Trại tạm giam K - Công an tỉnh H. (*Có mặt).*

- Người làm chứng: Anh Bùi Duy M, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Cư trú tại: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh H

Chị Nguyễn Thùy D, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Cư trú tại: Xã P, huyện K, tỉnh H

Chị Bùi Thị D, sinh năm 1992 (có mặt)
Cư trú tại: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh H
Ông Bùi Văn X, sinh năm 1965 (có mặt)
Cư trú tại: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh H
Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1966 (có mặt)
Cư trú tại: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, khoảng 17 giờ ngày 19-9-2018, Nguyễn Tuấn A đi xe máy nhãn hiệu Yamaha Nozzo, biển số 34B3 – 097.66 (*xe mượn của chị Bùi Thị D vợ Tuấn A*) từ nhà ở thôn C, xã T, huyện T đến khu vực ga tàu thuộc thành phố H, tỉnh H mua 01 gói ma túy đựng trong gói giấy màu trắng của một người đàn ông không quen biết giá 400.000đ sau đó Tuấn A cho gói ma túy vào túi quần bên phải phía trước rồi điều khiển xe máy về nhà. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày khi đi đến khu vực M, thôn D, xã T, huyện T, tỉnh H thì bị tổ Công an huyện T kết hợp với Công an xã T phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước Tuấn A đang mặc 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nozzo, biển số 34B3 – 097.66.

Tại bản kết luận giám định số 557/KLGĐ – PC09 ngày 21-9-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Tuấn A gửi đến giám định có khối lượng là 0,181g (*không phẩy một trăm tám mươi mốt gam*) là ma túy, loại Hêrôin. Hêrôin nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Hoàn lại đối tượng giám định: 0,117g.

Tại Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 31-10-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Nguyễn Tuấn A về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy bị bắt quả tang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Tuấn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19-9-2018. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,117g hêrôin hoàn lại sau giám định. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 19-9-2018, tại khu vực M, thôn D, xã T, huyện T,tỉnh H. Nguyễn Tuấn A cất giấu trái phép 0,181g Hêrôin mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Hêrôin là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vẫn cố ý cất giấu trái phép mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe,

giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 0,117gam Hêrôin là mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nozzo, biển số 34B3 – 097.66, có nguồn gốc là xe của chị Bùi Thị D (vợ bị cáo), chị D không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị D là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19-9-2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,117g Hêrôin hoàn lại sau giám định, được niêm phong tại phong bì niêm phong số 557/KLGĐ - PC 09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà*).

4. **Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23-11-2018.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh H;
- VKSND huyện T;.
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Trại tạm giam K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hoài

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Đăng Huy

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;.
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Đăng Huy